

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 03/ CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM /2019**  
**(TCCS 03:2019/NVL)**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM**

Địa chỉ: **KCN BIÊN HOÀ 2, PHƯỜNG LONG BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM.**

Điện thoại: **0251 3836601**

Fax: **0251 3836602**

E-mail:.....

Mã số doanh nghiệp: **3600235305**

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000136/2017/ATTP-CNĐK / Ngày cấp: 13/02/2017 /Nơi cấp: Cục An Toàn Thực Phẩm - Bộ Y Tế.

**II. Thông tin về sản phẩm:**

1. Tên sản phẩm: **Thực phẩm bổ sung Sữa chua uống dinh dưỡng NESTLÉ YOGU**

2. Thành phần: *Sữa chua uống lên men 57%* (nước, *sữa* bột tách kem - *skimmed milk powder*, *sữa* chua (from *milk*) lên men từ *Streptococcus thermophilus*, *Lactobacillus bulgaricus*, chất béo *sữa* – *milk fat*), đường, sirô glucose, chất xơ thực phẩm inulin 1,1%, chất điều chỉnh độ chua (330, 270), chất ổn định (466, 418, 440), dầu thực vật, hương giống tự nhiên dùng cho thực phẩm, calci phosphat tự nhiên từ *sữa* (from *milk*), nước cốt táo, các vitamin (D3, C), chất nhũ hóa 322(i), - chiết xuất từ *đậu nành* (*soya lecithin*), chất tạo ngọt tự nhiên steviol glycosides, kẽm sulfat, tổ yến tinh chế 11 mg/lít.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 8 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Hạn sử dụng (HSD): Xem trên bao bì sản phẩm

- Ngày sản xuất (NSX): 8 tháng trước hạn sử dụng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Thể tích thực: 115 ml/hộp; 48 hộp/thùng carton

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong hộp giấy.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

**Sản xuất tại Công ty TNHH Nestlé Việt Nam, KCN Long Bình (AMATA), phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.**



**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** Có nhãn đính kèm

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

- QCVN 5-5:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa lên men (Giới hạn kim loại nặng: Mục I – Phụ lục II)
- QCVN 5-5:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa lên men (Giới hạn độc tố vi nấm: Mục II – Phụ lục II).
- QCVN 5-5:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa lên men (Giới hạn ô nhiễm Melamine: Mục III – Phụ lục II)
- QCVN 5-5:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa lên men (Chỉ tiêu vi sinh vật: Phụ lục III)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Đồng Nai, ngày 08 tháng 03 năm 2019

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



Trưởng Phòng Đăng Ký Chất Lượng  
**Hà Thị Kim Dung**





SH:



**Bạn có biết?**

**KEM!**

được khoa học công nhận hỗ trợ sức đề kháng

quyền cùng sữa chua, thêm ngon!

**NG DINH DƯỠNG**

**THÀNH PHẦN:** Sữa chua uống lên men 57% (nước, sữa bột tách kem - skimmed milk powder, sữa chua (from milk) lên men từ *Streptococcus thermophilus*, *Lactobacillus bulgaricus*, chất béo sữa - milk fat, đường, sio glucose, chất xơ thực phẩm nhân 1,1%, chất điều chỉnh độ chua (390, 270), chất ổn định (466, 418, 440), dầu thực vật, hương thơm tự nhiên dùng cho thực phẩm, calci phosphat tự nhiên từ sữa (from milk), nước cốt chanh, các vitamin (D3, C, chất nhũ hóa 322(i)) - chất xuất từ đậu nành (soy lecithin), chất tạo ngọt tự nhiên steviol glycosides, kem sữa, to yến tinh chế 11 mg/lít.

Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.  
 Dùng trực tiếp, ngon hơn khi uống lạnh.  
 Sử dụng 2 hộp mỗi ngày.  
**Chú ý:** Không dùng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm. Không dùng cho trẻ em dưới 12 tháng tuổi.

**Hạn sử dụng (HSD):** xem trên bao bì sản phẩm  
**Ngày sản xuất (NSX):** 8 tháng trước hạn sử dụng.  
**Tiêu chuẩn sản phẩm số:** TCS 03-2019/MVL

Sản xuất tại: Công ty TNHH NESTLÉ VIỆT NAM, KCN Long Bình (Ansat), Phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

4394093

MX Giấy FSC® C014047

8 934804 033679

Giúp bạn MẠNH MỀ mỗi ngày

MỚI

**Nestlé**



**Yogurt**

Có chứa **TỔ YẾN**

Tổng 115 ml

Năng lượng 80 kcal

Xem chi tiết

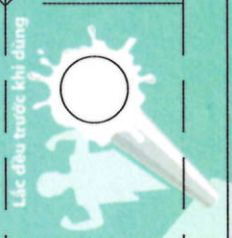
Thực phẩm bổ sung

Thể tích thực: **115 ml**

**5 DƯỠNG CHẤT GIÚP MẠNH MỀ**

VIT C + CANXI + VIT D + KEM + CHẤT XƠ

**SỮA CHUA UỐNG DINH DƯỠNG**



Uống trước khi dùng



**5 DƯỠNG CHẤT GIÚP MẠNH MỀ**

VIT C + CANXI + VIT D + KEM + CHẤT XƠ

Tổ yến xay nhuyễn thêm mịn,

**SỮA CHUA UỐ**

Xem chi tiết

**THÔNG TIN DINH DƯỠNG**

Các chất dinh dưỡng trung bình trong 115 ml sữa chua uống hương NESTLÉ YOGURT

Năng lượng	80 kcal	% RNI - 1 hộp 115 ml (*)
Chất đạm	2,3 g	
Chất béo	0,86 g	
Carbohydrate	15,7 g	
Canxi	111 mg	16%
Kem	1,02 mg	15%
Vitamin D3	30 IU	15%
Vitamin C	5,25 mg	15%
Chất xơ thực phẩm 1,2 g (chất xơ tổng)		

(\*) % mức đề nghị dinh dưỡng mỗi ngày tính dựa 1 hộp sữa chua uống Nestlé YOGURT 115 ml, theo bảng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị cho trẻ em Việt Nam tham khảo nhóm từ 7-9 tuổi.

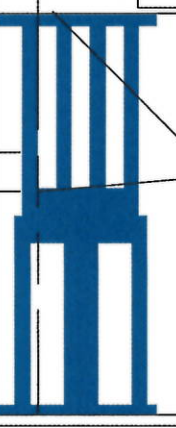
**Tư Vấn**

1800-6699 (Miễn phí cước gọi)

www.nestle.com.vn

NUTRITIONAL COMPASS®

\*Màn hình đại diện kỹ của Société des Produits Nestlé S.A.





SSH

# Bản CỐ BIỆT?

được khoa học công nhận giúp xương chắc khỏe

## CANXI

Tham gia cùng sữa chua, thêm ngon!

### NG DINH DƯỠNG

**THÀNH PHẦN:** Sữa chua uống lên men 5% (nước, sữa bột tách kem - skimméd milk powder, sữa chua (from milk) lên men từ *Streptococcus thermophilus*, *Lactobacillus bulgaricus*, chất béo sữa - milk fat), đường, sorbitol, chất xơ thực phẩm (inulin 1,1%, chất điều chỉnh độ chua (330, 270), chất ổn định (466, 418, 440), dầu thực vật, hương gừng tự nhiên dùng cho thực phẩm, calci phosphate tự nhiên từ sữa (from milk), nước cốt táo, các vitamin (D3, O), chất nhũ hóa (3220) - chiết xuất từ *đậu nành* (*soya lecithin*), chất tạo ngọt tự nhiên (steviol glycosides, *monk fruit*), tỷ lệ tinh thể 11 mg/lít.

Bao quanh sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.  
Dùng trực tiếp, ngon hơn khi uống lạnh.  
Sử dụng 2 hộp mỗi ngày.

**Chú ý:** Không dùng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm. Không dùng cho trẻ em dưới 12 tháng tuổi.

**Hạn sử dụng (HSD):** xem trên bao bì sản phẩm  
**Ngày sản xuất (NSX):** 8 tháng trước hạn sử dụng.  
**Tiêu chuẩn sản phẩm số:** TCS 03-2019/NVL

Sản xuất tại: Công ty TNHH NESTLÉ Việt Nam, KCN Long Bình (Amata), phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

43940993



## Giúp bạn MẠNH MỀ mỗi ngày

MỚI

# Nestlé



## Yogurt

### Có chứa TỎ YẾN

Tổng 115 ml  
Năng lượng 80 kcal  
Thực phẩm bổ sung  
Thể tích thực: 115 ml

**5 DƯỠNG CHẤT GIÚP MẠNH MỀ**  
+ VIT C + CANXI  
+ VIT D + KEM + CHẤT XƠ

### SỮA CHUA UỐNG DINH DƯỠNG



Lắc đều trước khi dùng



# Nestlé

**5 DƯỠNG CHẤT GIÚP MẠNH MỀ**  
+ VIT C + CANXI  
+ VIT D + KEM + CHẤT XƠ

Xem chi tiết

#### THÔNG TIN DINH DƯỠNG

Các chất dinh dưỡng trung bình trong 115 ml sữa chua uống NESTLÉ YOGU

Năng lượng	80 kcal	% RNI - 1 hộp 115 ml (*)
Chất đạm	2,3 g	
Chất béo	0,86 g	
Carbohydrate	15,7 g	
Canxi	111 mg	16%
Kem	1,02 mg	15%
Vitamin D3	30 IU	15%
Vitamin C	5,25 mg	15%
Chất xơ thực phẩm (1,2 g (chất xơ tổng))		

(\*) % mức đáp ứng dinh dưỡng mỗi ngày tính cho 1 hộp sữa chua uống Nestlé YOGU 115 ml, theo bảng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị do Viện Y học Việt Nam ban hành năm 07-9/06.



Tư Vấn

1800-6699

(Miễn phí cước gọi)

www.nestle.com.vn

NUTRITIONAL COMPASS®

\*Hành hiệu đã đăng ký của Société des Produits Nestlé S.A.

Tổ yến xay nhuyễn thêm mịn.

### SỮA CHUA UỐ



SSH

Giúp bạn MẠNH MỀ mỗi ngày

MỚI

# Nestlé®



## Yogurt

### Có chua TỎ YẾN

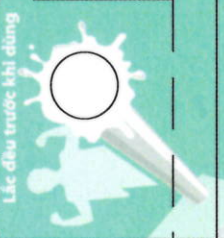


**5 DƯỠNG CHẤT GIÚP MẠNH MỀ**  
+ VIT C + CANXI  
+ VIT D + KẸM +  
CHẤT XỐ

Tổng 115 ml  
Năng lượng 80 kcal  
Xem chi tiết

Thực phẩm bổ sung  
Thể tích thực: **115 ml**

## SỮA CHUA UỐNG DINH DƯỠNG



Đang chờ kiểm tra



# Nestlé®



**5 DƯỠNG CHẤT GIÚP MẠNH MỀ**  
+ VIT C + CANXI  
+ VIT D + KẸM +  
CHẤT XỐ

Tổ yến xây nhuyễn,  
Thêm mịn,  
SỮA CHUA UỐ

## BẠN CÓ BIẾT?

### CHẤT XỐ

được khoa học  
công nhận giúp  
hỗ trợ hệ tiêu hóa  
khỏe mạnh

quyện cùng sữa chua,  
thêm ngon!

## NG DINH DƯỠNG

**THÀNH PHẦN:** Sữa chua uống lên men 57% (nước, sữa bột tách kem - skimmert milk powder, sữa chua from milk lên men từ *Streptococcus thermophilus*, *Lactobacillus bulgaricus*, chất béo sữa - milk fat, đường, sữa glucose, chất xơ thực phẩm nhân 1,1%, chất điều chỉnh độ chua (330, 270), chất ổn định (466, 418, 440), dầu thực vật, hương giống tự nhiên dùng cho thực phẩm, các phosphat tự nhiên từ sữa (from milk), nước cốt táo, các vitamin (D3, C, chất nhũ hóa 3220) - chất xuất từ *đậu nành* (*soya lecithin*), chất tạo ngọt tự nhiên steviol glycosides, kem sữa, tỷ lệ tinh thể 11 mg/lít.

Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Dùng trực tiếp, ngon hơn khi uống lạnh.  
Sử dụng 2 hộp mỗi ngày.

Chú ý: Không dùng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm. Không dùng cho trẻ em dưới 12 tháng tuổi

Hạn sử dụng (HSD): xem trên bao bì sản phẩm  
Ngày sản xuất (NSX): 5 tháng trước hạn sử dụng  
Tiêu chuẩn sản phẩm số: TCS 03-2019/MNL



43940093



8 934804 033679

Xem chi tiết

### THÔNG TIN DINH DƯỠNG

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 115 ml sữa chua uống NESTLÉ YOGURT	% RNI - 1 hộp 115 ml (*)	
Năng lượng	80 kcal	
Chất đạm	2,3 g	
Chất béo	0,86 g	
Carbohydrate	15,7 g	
Canxi	111 mg	16%
Kẽm	1,02 mg	15%
Vitamin D3	30 IU	15%
Vitamin C	5,25 mg	15%
Chất xơ thực phẩm 1,2 g (chất xơ tổng)		

(\*) % mức đáp ứng cần thiết hàng ngày dựa trên cơ sở 1 hộp sữa chua uống Nestlé 1000 115 ml, theo bảng giá của sản phẩm. Không khuyến nghị cho trẻ em Việt Nam tham khảo thông tin từ > 9 tuổi.

Tư vấn

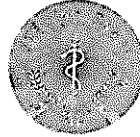
1800-6699  
(Miễn phí cước gọi)

www.nestle.com.vn

NUTRITIONAL COMPASS®  
\*Hành liệu do đồng ý của Société des Produits Nestlé S.A.



Tổ yến xây nhuyễn,  
Thêm mịn,  
SỮA CHUA UỐ



Số: 003441 /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 02467.19



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLE VIỆT NAM  
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 2, PHƯỜNG LONG BÌNH, TP.BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM.  
Tên mẫu : Thực phẩm bổ sung sữa chua uống dinh dưỡng NESTLÉ YOGU  
Đặc điểm mẫu : MFD: 04/02/19, Batch: 9035634840  
Ngày lấy mẫu : 15/02/2019  
Lượng mẫu : 08 hộp x 115 mL  
Ngày nhận mẫu : 18/02/2019  
Người gửi mẫu : Võ Thị Mười Ba (Mẫu gửi qua bưu điện)  
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm  
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Arsen (As) tổng	HD.PP.16/TT.AAS (b)	Không phát hiện MLOD = 0,010 mg/kg	26/02/2019
2	Cadimi (Cd)	HD.PP.16/TT.AAS (b)	Không phát hiện MLOD = 0,010 mg/kg	26/02/2019
3	Thủy ngân (Hg)	HD.PP.16/TT.AAS (a)	Không phát hiện MLOD = 0,020 mg/kg	26/02/2019
4	Chì (Pb)	HD.PP.08/TT.AAS - Ref. AOAC 973.35 - 2016	Không phát hiện MLOD = 0,010 mg/kg	26/02/2019
5	Antimon (Sb)	HD.PP.05/TT.AAS-Ref. AOAC 964.16 - 2016	Không phát hiện MLOD = 0,010 mg/kg	26/02/2019
6	Aldrin và dieldrin	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,002 mg/kg	25/02/2019
7	Cyfluthrin	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,003 mg/kg	25/02/2019
8	DDT	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,005 mg/kg	25/02/2019
9	Melamine	HD.PP.65/TT.SK (LC/MS/MS) (TCVN 9048:2012 (ISO/TS 15495:2010)) (b)	Không phát hiện MLOD = 50 µg/kg	26/02/2019
10	Endosulfan	Ref. AOAC 2007.01	Không phát hiện MLOD = 0,003 mg/kg	25/02/2019

Mã số mẫu: 02467.19

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
11	Aflatoxin M1	HD.PP.03-1/TT.SK	Không phát hiện MLOD = 0,1 µg/kg	22/02/2019
12	Benzylpenicillin	Ref. J.Agric.Food Chem, Vol 63 (2015)	Không phát hiện MLOD = 1 µg/kg	22/02/2019
13	Procain benzylpenicilin	Ref. J.Agric.Food Chem, Vol 63 (2015)	Không phát hiện MLOD = 1 µg/kg	22/02/2019
14	Clortetracyclin	Ref. AOAC 995.09	Không phát hiện MLOD = 1,5 µg/kg	26/02/2019
15	Oxytetracyclin	Ref. AOAC 995.09	Không phát hiện MLOD = 1,5 µg/kg	26/02/2019
16	Dihydrostreptomycin	Ref. CLG-AMG2.06 (2013)	Không phát hiện MLOD = 30 µg/kg	18/02/2019
17	Streptomycin	Ref. CLG-AMG2.06 (2013)	Không phát hiện MLOD = 30 µg/kg	18/02/2019
18	Gentamicin	Ref. CLG-AMG2.06 (2013)	Không phát hiện MLOD = 30 µg/kg	18/02/2019
19	Spiramycin	Ref. J.Agric.Food Chem, Vol 63 (2015)	Không phát hiện MLOD = 5 µg/kg	22/02/2019

**Ghi chú:**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong hộp giấy, không nhãn, thông tin sản phẩm do khách hàng cung cấp.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 và được Bộ Y tế, Bộ Công thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 3 năm 2019

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP  
KHU VỰC PHÍA NAM

VIỆN TRƯỞNG

Ths. Nguyễn Đức Thịnh



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Ths.Bs Phạm Kim Anh



Report N°: 19022103DC

Page N°: 1/ 2

Ho Chi Minh City, Date: February 21, 2019

TP. Hồ Chí Minh, Ngày: 21/02/2019

**ANALYSIS REPORT**  
**BÁO CÁO PHÂN TÍCH**

REF. NO.: FDL19/01352

Đơn hàng: FDL19/01352

CLIENT'S NAME : NHÀ MÁY NESTLE BÌNH AN  
Tên khách hàng

CLIENT'S ADDRESS : 102/6 ĐƯỜNG SỐ 2, KHU CÔNG NGHIỆP AMATA, BIÊN HÒA,  
ĐỒNG NAI, VIỆT NAM  
Địa chỉ

The following sample(s) was/were submitted and identified by the client as:

Mẫu thử nghiệm được cung cấp và nhận dạng bởi khách hàng:

<b>Sample description</b> Mô tả mẫu	: LIQUID : Dạng Lỏng
<b>Number of sample</b> Số lượng mẫu	: 05 samples : 05 mẫu
<b>Sample characterisation/ condition</b> Tình trạng mẫu	: Sample in paper box : Mẫu chứa trong hộp giấy
<b>Client's reference</b> Chú thích của khách hàng	: THỰC PHẨM BỔ SUNG SỮA CHUA UỐNG DINH DƯỠNG NESTLÉ YOGU BATCH LOT: 9035634840
<b>Date sample(s) received</b> Ngày nhận mẫu	: February 15, 2019 : 15/02/2019
<b>Testing period</b> Thời gian thử nghiệm	: February 15 – February 21, 2019 : 15/02/2019 – 21/02/2019
<b>Test requested</b> Yêu cầu thử nghiệm	: As applicant's requirement : Theo yêu cầu của khách hàng
<b>Test result</b> Kết quả kiểm nghiệm	: Please refer to the next page(s) : Vui lòng tham khảo trang sau



**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist.3, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory:** Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory:** Korea – VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam  
(84-28) 3935 1920 (84-28) 3935 1921 [www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service ([www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx](http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx)). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.

This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.

The authenticity of this document may be verified at <https://sgsonsite.sgs.com/en/v2/common/efcertificate/authenticateCertificate.jsp>.





**DETAIL TEST RESULT(S)**

**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

**Testing Method** : 1) Enterobacteriaceae – ISO 21528-2:2017 <sup>(A)</sup>  
*Phương pháp kiểm nghiệm* : 2) *Listeria monocytogenes* – ISO 11290-2:2017 <sup>(A)</sup>

Lab Code. <i>Mã số PTN</i>	Sample Code. <i>Mã số mẫu</i>	Result <i>Kết quả</i>	
		Enterobacteriaceae, cfu/mL	<i>Listeria monocytogenes</i> , cfu/mL
FDL19/01352-1	Sample 1 <i>Mẫu 1</i>	< 1	< 1
FDL19/01352-2	Sample 2 <i>Mẫu 2</i>	< 1	< 1
FDL19/01352-3	Sample 3 <i>Mẫu 3</i>	< 1	< 1
FDL19/01352-4	Sample 4 <i>Mẫu 4</i>	< 1	< 1
FDL19/01352-5	Sample 5 <i>Mẫu 5</i>	< 1	< 1

**Note/Ghi chú:**

- The method(s) remarked with (A), (H) and (T) is (are) designated by the Ministry of Agriculture and Rural Development, the Ministry of Health, and the Ministry of Industry and Trade, respectively.  
*Phương pháp được đánh dấu bằng chữ (A), (H) và (T) là phương pháp tương ứng được công nhận bởi Bộ Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn, Bộ Y Tế, và Bộ Công Thương*

**REPORT RESULTS REFER TO SUBMITTED SAMPLE (S) ONLY AND SUCH SAMPLE(S) ARE RETAINED FOR 30 DAYS ONLY**

**Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu đã nhận tại phòng thí nghiệm và mẫu được lưu trữ trong vòng 30 ngày**  
**END OF THE REPORT**

Signed for and on behalf of  
**SGS Vietnam LTD**

*Thay Mặt Công ty SGS Việt Nam*  
**Lâm Văn Xự**



**Lâm Văn Xự**

*Trưởng Phòng Thử Nghiệm Thực Phẩm*



**SGS Vietnam Ltd.**

198 Nguyen Thi Minh Khai St., Ward 6, Dist.3, Ho Chi Minh City, Vietnam  
**HCM Laboratory:** Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam  
**Can Tho Laboratory:** Korea – VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ, Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam  
 t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 [www.sgs.vn](http://www.sgs.vn)

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service ([www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx](http://www.sgs.com/en/Terms-and-Conditions.aspx)). Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.  
 This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law. The authenticity of this document may be verified at <https://sgsosite.sgs.com/en/v2/common/ecertificate/authenticateCertificate.jsp>.